

Bản án số: 62/2023/HSPT
Ngày: 22-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán:

1. Bà Đoàn Thị Hương Giang
2. Ông Bùi Đức Nam

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 34/HSPT ngày 06/02/2023 đối với bị cáo Bùi Quang T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 182/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Quang T giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 02/02/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 100 T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: A20.06 chung cư A, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tiếp viên hàng không; cha: Bùi Quang H (chết); Mẹ: Lê Thị Kim C; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 20/7/2022 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quang T bắt đầu sử dụng ma túy tổng hợp từ năm 2019 nhưng không thường xuyên. Ngày 03/7/2022, T có đến quán Kasho số 99 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh chơi cùng 03 người bạn quen biết ngoài xã hội (01 người phụ nữ tên Han và 02 người đàn ông, không rõ lai lịch). Trong lúc ngồi chơi, T thấy trên bàn có ma túy không rõ của ai, nên tự ý lấy sử dụng. Khi rời quán đi về, T không thấy ai lấy ma túy nên đã cầm số ma túy gồm 01 gói nylon chứa 02 viên thuốc lắc và 01 gói nylon chứa bột trắng đem về cất giữ tại căn hộ A20.06 chung cư A, phường, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng. Sau một thời gian, do không có nhu cầu sử dụng ma túy và muốn trả lại số ma túy nêu trên, nhưng T chỉ có số điện thoại của Han nên ngày 19/7/2022, T liên lạc Han với mục đích gửi trả lại ma túy nhưng T chỉ nói gửi cho Han 02 gói bánh để ăn. Sau đó, T mua 02 gói bánh, xé 01 gói, bẻ và nhét số ma túy được quán tròn bằng keo màu vàng vào giữa bánh bỏ vào 01 túi giấy. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T đặt ứng dụng giao hàng Grab để giao 02 gói bánh này cho Han. Đến khoảng 20 giờ 35 phút cùng ngày, tài xế Grab là anh Mã Đức Khánh đến địa chỉ 370 Võ Văn Kiệt, phường Cô Giang, Quận 1 gặp T và nhận đơn hàng của T đưa là túi giấy trên và đi giao; trên đường đi anh Khánh nghi vấn bên trong gói hàng là ma túy nên đến Công an phường Cô Giang, Quận 1 trình báo. Lúc này, các anh Hà Quang Ngọc, Nguyễn Anh Hòa (là Cán bộ Công an, Bảo vệ dân phố phường Cô Giang, Quận 1) tiến hành xuống địa chỉ 370 Võ Văn Kiệt, phường Cô Giang, Quận 1 để yêu cầu Bùi Quang T về Công an phường Cô Giang, Quận 1 kiểm tra gói hàng. Tại trụ sở Công an phường Cô Giang, Quận 1, qua kiểm tra phát hiện gói hàng là túi giấy bên trong có 02 gói bánh (01 gói đã xé, 01 gói còn nguyên vẹn), bên trong gói bánh đã xé, ở giữa bánh có 01 gói băng keo màu vàng cuộn tròn bên trong có 01 gói nylon chứa 02 viên nén và 01 gói nylon chứa bột màu trắng (T khai là ma túy) nên anh Ngọc và anh Hòa bàn giao Bùi Quang T và vật chứng cho Công an phường Cô Giang, Quận 1 lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Quang T tại căn hộ A20.06 chung cư A, phường T, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh và không phát hiện thu giữ tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Theo bản Kết luận giám định số 4146/KL-KTHS ngày 28/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận 02 viên nén

hình chữ nhật, một mặt màu xanh, một mặt màu cam là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6712 gam, loại MDMA và bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8262 gam, loại Cocaine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Bùi Quang T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên; lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu thập được; hành vi của T là cất giữ ma túy để sử dụng nhưng sau đó có ý định trả lại ma túy thì bị thu giữ, T không có mục đích mua bán hay vận chuyển trái phép chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã gửi công văn đến Trung tâm tính cước và thanh khoản Mobifone cung cấp dữ liệu, tài liệu liên quan đến số điện thoại 0903996083 nhưng chưa nhận được kết quả trả lời và đã ghi nhận lời khai nhân viên phục vụ tại bàn L6 thuộc quán bar Kasho số 99 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, Quận 1 mà T đã ngồi vào ngày 03/07/2022 nhưng không xác định được 02 thanh niên và người phụ nữ tên Han. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã xác minh tại địa chỉ 609/18 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5, Quận 10 nhưng không xác định được người phụ nữ tên Han như lời khai của T.

Tại bản án số 182/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên bố bị cáo Bùi Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm i Khoản 1, Khoản 5 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Quang T 02 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 7 năm 2022.

Phạt bị cáo Bùi Quang T số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng sung vào công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01 tháng 01 năm 2023, bị cáo Bùi Quang T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Bùi Quang T giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình có mẹ già bệnh tật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Bùi Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung tài liệu mới là giấy bệnh của bị cáo trước khi bị bắt là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đã được cấp sơ thẩm áp dụng. Xét thấy, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Bùi Quang T không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau xét xử sơ thẩm, ngày 01 tháng 01 năm 2023, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm, Kết luận giám định số 4146/KL-KTHS ngày 28/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Quang T là đối tượng sử dụng ma túy. Ngày 19/2/2022, bị cáo Bùi Quang T gửi trả cho đối tượng tên Han (không rõ lai lịch) ma túy có khối lượng 0,6712 gam, loại MDMA và ma túy khối lượng 0,8262 gam, loại Cocaine, vì không sử dụng hết thì bị bắt quả tang.

Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Quang T, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Khi xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Quang T, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung tài liệu gia đình có hoàn cảnh khó khăn, mẹ già, bệnh tật, lao động chính trong gia đình để xem xét giảm nhẹ hình phạt đây được xem là tình tiết mới. Xét thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo có phần nặng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 182/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đây cũng là lập luận để không chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Bùi Quang T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quang T, sửa bản án sơ thẩm số 182/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Bùi Quang T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2022.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Bùi Quang T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND Quận 1; (1)
- TAND Quận 1; (1)
- Chi cục THADS Quận 1; (1)
- Công an Quận 1; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (6)

Nguyễn Thị Bích Vân